



## Khối 8406 Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006

Bloc 8406 of Manifesto on Freedom & Democracy for Viet Nam 2006

Email : VP8406VN@gmail.com

& VPLL8406VN@gmail.com

# Khối 8406 Công bố lần 12 Kỷ niệm 8 tháng Tuyên ngôn 8406

dựa trên 3 Văn bản nền tảng :

Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006 ngày 8-4-2006 (Tuyên ngôn 8406)

& 10 Điều kiện cơ bản thiết yếu

để cuộc Bầu cử Quốc hội 2007 Đa đảng Tự do Dân chủ thực sự ngày 20-6-2006

& Tiến trình Dân chủ hoá Việt Nam 4 Giai đoạn 8 bước ngày 22-8-2006

## I- Tuyên Ngôn

### Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006

của 118 & hàng vạn Chiến sĩ Dân chủ Hoà bình (CSDCHB) quốc nội & hải ngoại Việt Nam



Việt Nam, ngày 8 - 4 - 2006

& ngày 8 - 12 - 2006

Kính gửi Đồng bào Việt Nam ở trong và ngoài Nước,

Chúng tôi, ký tên dưới đây, đại diện cho hàng trăm nhà đấu tranh Dân chủ ở quốc nội và tất cả mọi người Dân nào đang khao khát một nền Dân chủ chân chính cho Quê hương Việt Nam hôm nay, đồng thanh lên tiếng :

### I. Thực trạng của Việt Nam

1- Trong cuộc Cách mạng tháng 8-1945, sự lựa chọn của toàn Dân tộc ta là **Độc lập Dân tộc**, chứ không phải là **chủ nghĩa xã hội**. Bản Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 2-9-1945 chẳng nhắc đến một từ nào về chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản cả. Hai nguyên nhân chính làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng ấy là **Khát vọng Độc lập Dân tộc** và **Khoảng trống quyền lực** lúc bấy giờ ở Việt Nam (thực dân Pháp đã bị quân Nhật đảo chính cướp quyền từ ngày 9-3-1945 và quân Nhật đã đầu hàng phe Đồng minh ngày 15-8-1945).

Rõ ràng mục tiêu của cuộc cách mạng ấy đã bị đảng Cộng sản Việt Nam đánh tráo. Và dĩ nhiên, **Quyền Dân tộc tự quyết** cũng hoàn toàn bị thủ tiêu. Đã có ít nhất 2 cơ hội lịch sử rất thuận lợi là năm 1954 ở miền Bắc và năm 1975 trên cả nước, để Dân tộc khẳng định **Quyền tự quyết** của mình. Nhưng tất cả đều đã bị đảng Cộng sản Việt Nam tráo trở không thực hiện. Vì một khi nền chuyên chính vô sản đã được thiết lập, thì theo Lenin, chức năng đầu tiên của nó chính là : **bạo lực và khủng bố trấn áp !**

2- Tiếp đến, ngày 2-9-1945 tại Hà Nội, ông Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã trình trọng tuyên bố với Dân tộc và với Thế giới rằng : **"Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo Hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được ; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.** Lời nói bất hủ ấy ở trong bản **Tuyên ngôn độc lập** năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là : mọi Dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. Bản **Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền** của Cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói : **"Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi ;**

và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi". Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được...". (trích Tuyên Ngôn Độc Lập 2-9-1945).

***Thế nhưng, tất cả những quyền thiêng liêng ấy của Dân tộc đều bị chà đạp thô bạo ngay sau đó, khi mà chính quyền cộng sản được dựng lên.***

3- Đến tháng 2-1951 Tuyên ngôn của đảng Lao động Việt Nam (nay là đảng Cộng sản Việt Nam) kỳ đại hội lần thứ 2, đã viết: "***Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin***". Và trong Điều Lệ, phần Mục Đích và Tôn Chi còn khẳng định rõ ràng hơn : "***Đảng Lao động Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Ăngghen - Lênin - Xtalin và tư tưởng Mao Trạch Đông, kết hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng...***".

Kể từ đó, nhất là ở miền Bắc sau năm 1954, rồi cả nước sau ngày 30-4-1975, bóng ma của chủ nghĩa cộng sản đã luôn đè ám lên đầu, lên cổ toàn Dân Việt Nam. Chính cái bóng ma ấy chứ không phải là cái gì khác đã triệt tiêu hầu hết những quyền con người của Nhân dân Việt Nam. Và hôm nay, nó vẫn đang tạm đô hộ, chiếm đóng lên cả 2 mặt tinh thần và thể chất của toàn Dân tộc Việt Nam.

## II. Qui luật phổ biến toàn cầu

1- Lịch sử đã minh định rằng mọi quyền tự do, dân chủ ở bất cứ một chế độ độc đảng toàn trị nào, dù cộng sản hay không cộng sản, cũng ***đều bị chà đạp không thương tiếc***, chỉ khác nhau ở mức độ mà thôi. Bất hạnh thay là cho đến nay, Dân tộc Việt Nam vẫn thuộc về một trong số ít các Quốc gia trên thế giới còn bị cai trị bởi chế độ độc đảng toàn trị cộng sản. Điều này thể hiện cụ thể tại Điều 4 của Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện hành, rằng : "***Đảng cộng sản Việt Nam... theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội.***" Chính vì điều này mà các quyền tự do, dân chủ của Nhân dân đã hoàn toàn bị triệt tiêu, may ra chỉ còn vài mẩu vụn mà thôi !

2- Chính hệ thống quyền lực ***không hề chấp nhận cạnh tranh và không hề chấp nhận bị thay thế*** này đã thúc đẩy mạnh mẽ đà thoái hoá, biến chất của toàn bộ hệ thống ấy. Vì chẳng có qui luật và nguyên tắc cạnh tranh công bằng nào trên chính trường, nên sau những kỳ bầu cử toàn Dân không thể chọn được những con người và những lực lượng chính trị xứng đáng nhất. Bộ máy lãnh đạo, quản lý và điều hành do vậy ngày càng hư hỏng, rệu rã từ trung ương xuống cơ sở địa phương. Hậu quả là Việt Nam hôm nay trở thành Quốc gia bị tụt hậu quá xa so với các Nước trong khu vực và thế giới. Quốc nhục này và các quốc nạn khác khó bề tẩy xóa. ***Vấn đề của mọi vấn đề, nguyên nhân của mọi nguyên nhân*** chính vì đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng chính trị duy nhất lãnh đạo Đất nước ! Thực tiễn đã xác minh rằng bất kỳ Nước nào đã bị rơi vào quỹ đạo của chủ nghĩa cộng sản thì đều ***điều tàn thê thảm*** cả. Liên Xô, cái nôi cộng sản, cùng với các Nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu khác, đã ***dũng cảm vượt qua chính mình*** để quay lại tìm đường đi đúng cho Dân tộc họ.

3- Chúng ta đều hiểu rằng : không ai có thể sửa được lịch sử, nhưng có thể bẻ chiều lịch sử. Và điều quan trọng hơn là qua những bài học của lịch sử, định hướng tốt cho tương lai. Con đường hôm qua của Dân tộc ta đã bị những người Cộng sản Việt Nam chọn một cách vội vàng, thiếu chín chắn và áp đặt cho cả Dân tộc một cách khiên cưỡng. Con đường ấy thực tế đã chứng minh là hoàn toàn sai lạc. Vì vậy Dân tộc ta hôm nay phải chọn lại con đường cho mình. Và ***chắc chắn cả Dân tộc cùng chọn sẽ tốt hơn một người hay một nhóm người*** nào đó. Đảng cộng sản Việt Nam cũng chỉ là một bộ phận của Dân tộc, nên không thể mạo danh Dân tộc để chọn thay ! Trước Dân tộc và lịch sử suốt hơn nửa thế kỷ qua (1954–2006), Đảng cầm quyền ấy đã ***tiếm danh*** chứ không ***chính danh*** chút nào ! Bởi lẽ các cuộc bầu cử thực sự tự do hoàn toàn vắng bóng ở Việt Nam.

Từ thực trạng và qui luật trên đây, với ý thức trách nhiệm của Công dân trước vận mệnh Đất nước, chúng tôi xin được phép giải bày cùng toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài Nước :

### III. Mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa cuộc đấu tranh

1- Mục tiêu cao nhất trong cuộc đấu tranh giành tự do, dân chủ cho Dân tộc hôm nay là làm cho **thể chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để**, chứ không phải được “đổi mới” từng phần hay điều chỉnh vặt vãnh như đang xảy ra. Cụ thể là phải chuyển từ thể chế chính trị nhất nguyên, độc đảng, không có cạnh tranh trên chính trường hiện nay, sang **thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng**, có cạnh tranh lành mạnh, phù hợp với những đòi hỏi chính đáng của Đất nước, trong đó **hệ thống tam quyền Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp phải được phân lập rõ ràng**, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và trải nghiệm của Nhân loại qua những nền dân chủ đắt giá và đầy thành tựu.

Mục tiêu cụ thể là **thiết lập lại các quyền cơ bản của toàn Dân** sau đây :

- **Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận** theo Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc được biểu quyết ngày 16.12.1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, điều 19,2 : **“Mọi người có quyền tự do ngôn luận, quyền này bao gồm cả quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, không phân biệt ranh giới, hình thức truyền miệng, bằng bản viết, bản in, hoặc bằng hình thức nghệ thuật hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng khác tùy theo sự lựa chọn của mình”**. Nghĩa là các đảng phái, tổ chức, cá nhân có quyền thông tin ngôn luận qua báo chí, phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông đại chúng khác mà không cần đợi phép của nhà cầm quyền.

- **Quyền Tự do hội họp, lập hội, lập đảng, bầu cử và ứng cử** theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 25 : **“Mọi Công dân... đều có quyền và cơ hội để (a) tham gia vào việc điều hành các công việc xã hội một cách trực tiếp hoặc thông qua những đại diện được họ tự do lựa chọn”; (b) bầu cử và ứng cử trong các cuộc bầu cử định kỳ chân thực, bằng phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín nhằm đảm bảo cho cử tri tự do bày tỏ ý nguyện của mình”**. Nghĩa là các đảng phái thuộc mọi khuynh hướng cùng nhau cạnh tranh lành mạnh trong một nền dân chủ đa nguyên, đa đảng chân chính.

- **Quyền Tự do hoạt động Công đoàn độc lập và Quyền Đình công chính đáng** theo Công ước Quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, được Liên Hiệp Quốc biểu quyết ngày 16-12-1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, điều 7 và 8 : **“Các Quốc gia thành viên của Công ước công nhận quyền của mọi người được hưởng những điều kiện làm việc công bằng và thuận lợi..., quyền của mọi người được thành lập và gia nhập Công đoàn mà mình lựa chọn, chỉ phải tuân theo quy chế của Tổ chức đó để thúc đẩy và bảo vệ các lợi ích kinh tế và xã hội của mình... (với) quyền đình công...”**. Các công đoàn này phải là những tổ chức duy nhất hoạt động độc lập, không có những loại Công đoàn tay sai của nhà cầm quyền.

- **Quyền Tự do Tôn giáo** theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 18 : **“Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo. Quyền tự do này bao gồm tự do có hoặc theo một Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng do mình lựa chọn, tự do bày tỏ Tín ngưỡng hoặc Tôn giáo một mình hoặc trong tập thể với nhiều người khác, một cách công khai hoặc thầm kín dưới hình thức thờ cúng, cầu nguyện, thực hành và truyền đạo”**. Các Tôn giáo này phải hoạt động độc lập, chứ không thể bị biến thành công cụ cho nhà cầm quyền.

2- **Phương pháp** của cuộc đấu tranh này là **hòa bình, bất bạo động**. Và chính Dân tộc Việt Nam chủ động thực hiện cuộc đấu tranh này. Tuy nhiên, chúng ta rất cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình và ngày càng hiệu quả của tất cả những bạn bè trên thế giới. Thông qua những phương tiện thông tin hiện đại và qua sự giao lưu quốc tế ngày càng rộng mở, chúng ta sẽ tìm mọi cách **giúp Đồng bào kiện toàn nhận thức**. Và một khi Nhân dân đã **có nhận thức đúng và rõ thì nhất định sẽ biết hành động thích hợp và hiệu quả**.

**3- Ý nghĩa** của cuộc đấu tranh này là làm cho *chính nghĩa thắng phi nghĩa*, tiến bộ thắng lạc hậu, các lực lượng dân tộc đang vận dụng đúng quy luật của cuộc sống và xu thế của thời đại thắng những tà lực đang tìm cách đi ngược lại những xu thế và quy luật ấy. Đảng cộng sản Việt Nam vẫn còn đồng hành cùng Dân tộc hay không là tùy ở mức độ đảng ấy có khách quan, công bằng, sáng suốt và khiêm tốn chấp nhận các nguyên tắc bình đẳng của cuộc cạnh tranh lành mạnh hay không, *chỉ có thể chế chính trị độc đảng ấy là dứt khoát phải bị chôn táng vĩnh viễn vào quá khứ*. Từ đó, Dân tộc sẽ tìm được những con người tốt nhất, những lực lượng chính trị giỏi nhất sau mỗi kỳ bầu cử để lãnh đạo Đất nước. Nguyên tắc *“lẽ phải toàn thắng”* sẽ được thiết lập và cuộc sống cá nhân sẽ trở nên tốt hơn, xã hội sẽ trở nên nhân bản hơn và Đồng bào sẽ sống với nhau thân thiện hơn.

Chúng tôi mong ước Tuyên ngôn này thúc đẩy được *sự đóng góp tích cực của Đồng bào trong ngoài Nước và sự ủng hộ của Bạn bè Quốc tế*. Chúng tôi chân thành cảm ơn và kêu gọi các Cơ quan Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, Chính phủ, Tổ chức Quốc tế và Bạn bè trên toàn thế giới tiếp tục ủng hộ cách nhiệt tình và hiệu quả cho cuộc đấu tranh đầy chính nghĩa này, góp phần đưa Tổ quốc Việt Nam sớm sánh vai cùng các Nước văn minh, đạo đức, thịnh vượng, tự do trong cộng đồng Nhân loại hôm nay.

**Đề nghị tuyên bố tại Việt Nam ngày 8 tháng 4 năm 2006**  
**và ngày 8 tháng 11 năm 2006**

- Công bố lần 1 ngày 8-4-2006 gồm 118 CSDCHB quốc nội.  
Công bố lần 1b ngày 16-4-2006 Danh sách 118 CSDCHB chính thức không thay đổi.
- Công bố lần 2 ngày 27-4-2006 gồm 166 CSDCHB quốc nội & 155 CSDCHB hải ngoại, chưa kể hơn 13 ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web.
- Công bố lần 3 ngày 1-5-2006 gồm 222 CSDCHB quốc nội & 157 CSDCHB hải ngoại, chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa có điều kiện thống kê.
  - Công bố lần 4 ngày 8-5-2006 gồm 424 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội & 167 CSDCHB hải ngoại, chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê.
  - Công bố lần 4b chiều ngày 8-5-2006 dịp kỷ niệm 1 tháng Tuyên Ngôn 8406 gồm 463 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội & 167 CSDCHB hải ngoại, chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê.
- Công bố lần 5 ngày 20-5-2006 dịp Khối 8406 gửi Manifesto đến Ông Kofi Annan TTK LHQ gồm 548 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội & 177 CSDCHB & 8 Đại diện CĐNVTD hải ngoại, chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê.
- Công bố lần 6 ngày 8-6-2006 dịp kỷ niệm 2 tháng Tuyên Ngôn 8406 gồm 1.664 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội & 1.902 CSDCHB & 8 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (1.910), chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê, lần này 01 nhóm bạn hải ngoại mới chỉ giúp thống kê Web : tudongonluan.atspace.com
  - Công bố lần 7 & 7b chiều ngày 8-7-2006 dịp kỷ niệm 3 tháng Tuyên Ngôn 8406 gồm 1.736 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội & 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 2.000 CSDCHB & 8 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (2.008 CSDCHB) & 134 Chính khách Quốc tế ủng hộ & bảo trợ Tuyên ngôn 8406.

chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web  
& ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê.

♦ Công bố lần 8 ngày 8-8-2006

dịp kỷ niệm 4 tháng Tuyên Ngôn 8406  
gồm 1.839 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội  
& 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ  
& 2.018 CSDCHB & 8 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (2.026 CSDCHB)  
& 137 Chính khách Quốc tế bảo trợ Tuyên ngôn 8406,  
chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web  
& ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê  
& 20.000 Tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm do 7 Thành viên Ban Đại diện CĐPL toàn quốc ký tên.  
& 483 gia đình Nông dân Nam Bộ do 60 CSDCHB đại diện ký tên.

♦ Công bố lần 9 ngày 8-9-2006

dịp kỷ niệm 5 tháng Tuyên Ngôn 8406  
gồm 1.911 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội  
& 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ  
& 3.866 CSDCHB & 8 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (3.874 CSDCHB)  
& 139 Chính khách Quốc tế bảo trợ Tuyên ngôn 8406,  
chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web  
& ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê  
& 20.000 Tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm do 7 Thành viên Ban Đại diện CĐPL toàn quốc ký tên.  
& 483 gia đình Nông dân Nam Bộ do 60 CSDCHB đại diện ký tên.

♦ Công bố lần 10 ngày 8-10-2006

dịp kỷ niệm 6 tháng Tuyên Ngôn 8406  
gồm 1.951 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội  
& 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ  
& 3.000 Tín hữu Tin Lành Tây Nguyên  
& 3.872 CSDCHB & 9 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (3.881 CSDCHB)  
& 140 Chính khách Quốc tế bảo trợ Tuyên ngôn 8406,  
chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web  
& ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê :

♦ Công bố lần 11 ngày 8-11-2006

dịp kỷ niệm 7 tháng Tuyên Ngôn 8406  
gồm 2.014 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội  
& 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ  
& 3.000 Tín hữu Tin Lành Tây Nguyên  
& 3.872 CSDCHB & 9 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (3.881 CSDCHB)  
& 141 Chính khách Quốc tế bảo trợ Tuyên ngôn 8406,  
chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web  
& ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê :

♦ Danh sách Công bố lần 12 ngày 8-12-2006

dịp kỷ niệm 8 tháng Tuyên Ngôn 8406  
gồm 2.134 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội  
& 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ  
& 3.000 Tín hữu Tin Lành Tây Nguyên  
& 3.874 CSDCHB & 9 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (3.883 CSDCHB)

**& 172 Chính khách Quốc tế bảo trợ Tuyên ngôn 8406,  
chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web  
& ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê :**

2015. Giáo viên Ngô Thị Diễm Ái, Đà Lạt
2016. Công dân Phạm Thị Ái - thị trấn Cao Thượng – Tân Yên - Bắc Giang
2017. Giáo viên Bùi Đình Anh, Đà Lạt
2018. Công dân Lê Thị Oanh Anh - Tân Văn, Tân Đình, Lạng Giang, Bắc Giang
2019. Công dân Dương Văn Bạc - Lạng Giang - Bắc Giang
2020. Giáo viên Lê Văn Bé, Bến Tre
2021. Giáo viên Huỳnh Văn Bê, Long An
2022. Giáo viên Ngô Xuân Bích, Long An
2023. Công dân Trần Văn Biên - Cao Xanh, Tân Yên, Bắc Giang
2024. Giáo viên Bùi Hoa Bình, Bến Tre
2025. Công dân Nguyễn Thị Bình - Thị trấn Bồ Hạ, Yên Thế, Bắc Giang
2026. Giáo viên Nguyễn Tân Bình, Cà Mau
2027. Công dân Đỗ Văn Bò - Phúc Lâm, Hoàng Minh, Việt Yên, Bắc Giang
2028. Công dân Nguyễn Thị Cậy - Tân Văn, Tân Đình. Lạng Giang, Bắc Giang
2029. Công dân Nguyễn Văn Chuyện - xóm Hà - Mỹ Hà - Lạng Giang - Bắc Giang
2030. Giáo viên Mai Xuân Diệu, Bến Tre
2031. Công dân Nguyễn Văn Đàm - Thôn Trung, Đông Việt, Yên Dũng, Bắc Giang
2032. Công dân Nguyễn Văn Đăng - Phố Vôi, Lạng Giang, Bắc Giang
2033. Công dân Trần Ngọc Đôn - Liên Sơn, Tân Yên, Bắc Giang
2034. Công dân Đồng Văn Đông - Xóm Kép – An Hà - Lạng Giang - Bắc Giang
2035. Giáo viên Hồ Anh Đồng, Sài Gòn
2036. Công dân Nguyễn Văn Giáp - Thôn Chùa, Xuân Lương, Lạng Giang, Bắc Giang
2037. Công dân Vương Thị Hà - Trần Phú, Bắc Giang
2038. Giáo viên Nguyễn Văn Hai, Bến Tre
2039. Công dân Nguyễn Đình Hải - Thôn Đình, Xuân Lương, Lạng Giang, Bắc Giang
2040. Công dân Nguyễn Đình Hải - Xuân Hương - Lạng Giang - Bắc Giang
2041. Giáo viên Lê Thị Lệ Hoa, Cà Mau
2042. Giáo viên Trần Thanh Hải, Long An
2043. Công dân Nguyễn Thị Hạnh - Chùa Nguộn, Nhã Nam, Tân Yên, Bắc Giang
2044. Giáo viên Trần Thị Minh Hạnh, Bến Tre
2045. Giáo viên Lã Vĩnh Hằng, Đà Lạt
2046. Giáo viên Lê Thanh Hằng, Cà Mau
2047. Giáo viên Lê Thị Thuý Hằng, Bến Tre
2048. Giáo viên Nguyễn Thị Lệ Hằng, Long An
2049. Công dân Hoàng Văn Hóa - Xóm Đông – An Hà - Lạng Giang - Bắc Giang
2050. Công dân Đinh Thị Hòa - Thôn Bái Thượng, xã Đoàn Bái, Hiệp Hoà, Bắc Giang
2051. Công dân Trần Thị Hồng - Bồ Hạ, Yên Thế, Bắc Giang
2052. Giáo viên Nguyễn Văn Hơ, Phú Yên
2053. Công dân Đỗ Thị Huệ - Hồng Đức, Tân Yên, Bắc Giang
2054. Công dân Vũ Thị Huệ - Toàn Mỹ, Thị trấn Vôi, Lạng Giang, Bắc Giang
2055. Giáo viên Mã Văn Huy, Phú Yên
2056. Công dân Nguyễn Quang Huyền - Nam Cường, Nhã Nam, Tân Yên, Bắc Giang
2057. Giáo viên Lã Văn Hưng, Sài Gòn
2058. Giáo viên Tạ Thị Thu Hương, Phú Yên
2059. Giáo viên Ngô Anh Khoa, Bến Tre
2060. Giáo viên Trần Minh Kỳ, Cà Mau
2061. Công dân Nguyễn Thị Lan - Tân Đình, Lạng Giang, Bắc Giang
2062. Giáo viên Nguyễn Văn Lan, Phú Yên
2063. Giáo viên Bạch Thị Liên, Bến Tre

2064. Giáo viên Lê Thị Liên, Đà Lạt  
 2065. Giáo viên Mã Văn Linh, Cà Mau  
 2066. Giáo viên Trần Đoàn Linh, Sài Gòn  
 2067. Giáo viên Mai Lĩnh, Đà Lạt  
 2068. Giáo viên Lê Thị Hồng Loan, Phú Yên  
 2069. Giáo viên Mai Thanh Loan, Bến Tre  
 2070. Giáo viên Trần Công Thanh Long, Bến Tre  
 2071. Công dân Phạm Thị Lộc - Thị trấn Kép. Bắc Giang  
 2072. Công dân Dương Văn Lung - Nội Hoàng, Yên Dũng, Bắc Giang  
 2073. Công dân Đỗ Thị Luyện - Sơn Động, Bắc Giang  
 2074. Công dân Nguyễn Tiến Lự - Tiên Phong, Yên Dũng, Bắc Giang  
 2075. Giáo viên Dương Văn Lượng - Bắc Giang  
 2076. Giáo viên Nguyễn Thanh Lưu, Đà Lạt  
 2077. Giáo viên Nguyễn Thị Lưu Ly, Sài Gòn  
 2078. Giáo viên Nguyễn Văn Lý, Bến Tre  
 2079. Giáo viên Nguyễn Văn Lý, Phú Yên  
 2080. Công dân Nguyễn Văn Mai - Tiên Phan, Tân Yên, Bắc Giang  
 2081. Giáo viên Thân Thị Mai, Phú Yên  
 2082. Giáo viên Trần Thị Thanh Mai, Sài Gòn  
 2083. Giáo viên Nguyễn Thị Mây, Long An  
 2084. Công dân Phạm Văn Mùi - Cao Xá, Tân Yên, Bắc Giang  
 2085. Giáo viên Nguyễn Văn Mỹ, Cà Mau  
 2086. Giáo viên Lê Thị Kiều Nga, Long An  
 2087. Công dân Nguyễn Văn Nghè - Lục Ngạn - Bắc Giang  
 2088. Công dân Lê Thanh Nghị - Đồng Việt, Yên Dũng, Bắc Giang  
 2089. Công dân Ngô Thị Nghiê - Tân Sỏi, Yên Thế, Bắc Giang  
 2090. Công dân Nguyễn Kim Nhàn - tổ 4 – khu 34- Song Mai –Bắc Giang  
 2091. Giáo viên Tạ Thị Kiều Nhi, Phú Yên  
 2092. Công dân Phạm Văn Nho - Xuân Lương – Yên Thế - Bắc Giang  
 2093. Giáo viên Hà Tĩnh Phan, Đà Lạt  
 2094. Nhân sĩ Đặng Duy Phẩm, Hà Tây  
 2095. Công dân Lý Văn Phin - thị trấn Chũ, Bắc Giang  
 2096. Giáo viên Hoàng Khánh Phụng, Cà Mau  
 2097. Giáo viên Từ Văn Phụng, Cà Mau  
 2098. Giáo viên Trần Trùng Phùng, Long An  
 2099. Giáo viên Tôn Thất Mai Phương, Cà Mau  
 2100. Công dân Nguyễn Văn Phương - Thị trấn Vôi, Bắc Giang  
 2101. Giáo viên Trần Hồng Quân, Đà Lạt  
 2102. Giáo viên Lê Nguyên Minh Quân, Long An  
 2103. Công dân Lương Thị Sáu - Tân Trung, Tân Yên, Bắc Giang  
 2104. Giáo viên Lê Văn Sinh, Đà Lạt  
 2105. Công dân Nguyễn Văn Sinh - Quế Nham, Tân Yên, Bắc Giang  
 2106. Công dân Nguyễn Thị Soan - Thôn Chùa, Xuân Lương, Lạng Giang, Bắc Giang  
 2107. Công dân Lê Thị Sừ - Thị trấn Nénh, Việt Yên, Bắc Giang  
 2108. Giáo viên Tạ Thị Minh Tâm, Bến Tre  
 2109. Công dân Nguyễn Thị Thanh - Đuan Bái, Hiệp Hoà, Bắc Giang  
 2110. Công dân Nguyễn Thị Thanh - Thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam - Bắc Giang  
 2111. Giáo viên Nguyễn Văn Thanh, Cà Mau  
 2112. Giáo viên Trần Thiên Thanh, Phú Yên  
 2113. Giáo viên Nguyễn Tất Thành, Long An  
 2114. Công dân Hà Văn Thao - Gia Tiến, Tân Trung, Tân Yên, Bắc Giang  
 2115. Giáo viên Nguyễn Thị Thắm, Long An  
 2116. Công dân Nguyễn Văn Thân - Thị trấn Nénh, Việt Yên, Bắc Giang  
 2117. Thích Nữ Đàm Thoa - Chùa Nguyệt Nham - Tân Liễu – Yên Dũng - Bắc Giang

- 2118. Công dân Dương Văn Thơ - Nội Hàm, Yên Dũng, Bắc Giang
- 2119. Giáo viên Ngô Thị Phương Thu, Bến Tre
- 2120. Công dân Nguyễn Thị Thuần - Cầu Thương, Nhã Nam, Tân Yên, Bắc Giang
- 2121. Công dân Lương Thị Thuyên - Tiên Phong, Yên Dũng, Bắc Giang
- 2122. Công dân Nguyễn Thuyên - Yên Lư, Yên Dũng, Bắc Giang
- 2123. Công dân Hoàng Thị Toan - Cầu Thương, Nhã Nam, Tân Yên, Bắc Giang
- 2124. Công dân Trương Thị Tổng - Lục Nam - Bắc Giang
- 2125. Công dân Nguyễn Văn Trang - Chung 1, xã Tiên Sơn, Tân Yên, Bắc Giang
- 2126. Kỹ sư Nguyễn Thanh Trì, Bắc Ninh
- 2127. Giáo viên Trần Minh Triết, Sài Gòn
- 2128. Công dân Nguyễn Thị Trường - Dương Đức, Lạng Giang, Bắc giang
- 2129. Công dân Dương Thị Vang - Lục Nam - Bắc Giang
- 2130. Giáo viên Ngô Thị Thanh Vang, Bến Tre
- 2131. Giáo viên Ngô Vinh, Phú Yên
- 2132. Giáo viên Giáp Thị Vòng - Bắc Giang
- 2133. Giáo viên Ma Văn Vương, Sài Gòn
- 2134. Giáo viên Lê Văn Xoa, Bến Tre

**◆ Các Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình Khối 8406 hải ngoại đợt 12 :**

3882. Lư Việt, 12072 Ellen, Garden Grove, California, 92840 . USA

3883. Cypriano Bùi Văn Chánh, Australia

**Khối 8406 hải ngoại đã đăng ký tham gia trên 06 Trang Web còn rất đông :**  
 tdngonluan.com ; tuyenngon2006.com ; tudongonluan.atSPACE.com ;  
 petitiononline.com/UNGH0118/petition.html ; petitiononline.com/Proj118/petition.html ;  
 tudodanchvietnam.net/phpPETITION ;... mà chúng tôi thật có lỗi khi chưa thể tổng kết  
 chính xác được. Dịp kỷ niệm 2 tháng (08-6-2006), có một Bạn đã vui lòng thống kê giúp chỉ  
 mới tại Web : tudongonluan.atSPACE.com mà thôi. Ngoài ra, có thể Quý Vị đã gửi thư đăng  
 ký tham gia trực tiếp mà chúng tôi có thể chưa nhận được tin hoặc sơ sót. Nếu có Vị nào  
 chưa có tên, kính mong Quý Vị cảm thông và vui lòng cho Văn phòng Khối 8406 biết. Email  
 : [VP8406VN@gmail.com](mailto:VP8406VN@gmail.com) hoặc [VPLL8406VN@gmail.com](mailto:VPLL8406VN@gmail.com).

Xin chân thành cảm ơn nhiều.

**◆ 172 Chính khách quốc tế bảo trợ Khối 8406 :**

**5 Chính khách bảo trợ với tư cách Đại diện Tổ chức hoặc cá nhân :**

- 1- Thierry Oppikofer, Chủ tịch Ủy ban Thụy Sĩ - Việt Nam COSUNAM (19 Apr 2006)
2. Congressman Radomir Thomas Tylecote, Conservative Party, United Kingdom (1 Aug 2006)
3. Drs. Willem Koetsier, Secretary-General Universal Peace Federation The Netherlands (10 Aug 2006)
4. Congressman Frank R. Wolf, 10<sup>th</sup> District, Virginia, USA (26 Sep 2006)
5. Trần Dụng Lâm, Bí thư I Toà Đại sứ Trung Quốc (phản tỉnh), Australia

**23 Chính khách đại diện các Tổ chức bảo trợ Tuyên Ngôn 8406**

tại Hội Nghị Quốc Tế tại Berlin (14-18 May 2006)  
 về dân chủ hóa Trung Quốc và các Nước Á Châu :

**6-28 :**

- 1 (6). Pres. Willy Fautre´ - Human Right Without Frontrier
2. Pres. Pei Liangyong - The Federation For A Demokratic China (FDC - Liên Minh Dân Chủ Trung Hoa)
3. Pres. Peng Xiaoming - The Soccity of the Chinese Student in Germany
4. Mr. Tobias Baumann - European Academy Berlin



5. Prof. Tonooka Teruo, Independent Scholar of Politics
6. Mr. Seishu Makino, cựu dân biểu quốc hội Nhật Bản
7. Vice Scret. Gen. Song Yun Bok – Phái đoàn dân chủ Bắc Triều Tiên
8. Pres. Khin Maung Yin – Phái Đoàn Dân Chủ Miến Điện (Burma)
9. Pres. Xi Haiming - Nội Mông Nhân Dân Đảng
10. Prof. Tu - Đại diện Trung quốc Dân chủ Đảng tại Hoa Kỳ
11. Pres. Wang Jin Zhony - Alignment of Chinese Democracy
12. Central Member Zeng Dajun - Đảng Dân Chủ Xã Hội Trung Hoa (USA)
13. Mr. Chan Hing Tong - Trung Hoa Dân Hội (Hongkong)
14. Kotai Daisuke, Human Rights Organisation, Nhật Bản
15. Deputy Hongkong Leung Kwok Hung - April fifth Action (Hongkong)
16. Prof. Johnny Su (Đại diện FDC tại Toronto, Canada)
17. Prof. Chen Shizhong – Đại diện Chine Democracy (Sweden)
18. Mr. Gang Hiu (Đại diện FDC tại Denmark),
19. Mr. Vương Quốc Hưng, Hội Nghị Liên Tịch - Chủ tịch Phân Bộ Hòa Lan.
20. Pres. Jiren Huang - Chinese Alliance for Democracy (NSW. Australia),
21. Mr. Ando Kan, Human Rights activist (Tokyo),
22. Prof. Jiao Guobiao (Perking University),
- 23 (28). Writer Fu Zhengming – Sweden

### 50 Nhân sĩ Hiến chương 77 Tiệp Khắc (23 May 2006) :

29-78 :

- |                                    |                                 |                      |
|------------------------------------|---------------------------------|----------------------|
| 1 (29). Zdeněk Bárta               | 18. Jaroslav Hutka              | 35. Jan Štern        |
| 2. Rudolf Battěk                   | 19. Premysl Janýr               | 36. Jan Šabata       |
| 3. Jan Bednář                      | 20. Helena Klímová              | 37. Jaroslav Šabata  |
| 4. Jiří Bednář                     | 21. Vavrinec Korcis             | 38. Anna Šabatová    |
| 5. Otta Bednárová                  | 22. Giám mục Václav Malý        | 39. Jiřina Šiklová   |
| 6. Jarmila Belíková                | 23. Triết gia Dana Němcová      | 40. Libuše Šilhánová |
| 7. John Bok                        | 24. David Němec                 | 41. Jan Šimsa        |
| 8. Jiří Boreš                      | 25. Ondřej Němec                | 42. Václav Trojan    |
| 9. Mikolas Chadima                 | 26. Martin Palouš               | 43. Trinkewitze      |
| 10. Heřman Chromý                  | 27. Petr Pithart                | 44. Petr Uhl         |
| 11. Cựu BT Ng giao Jiří Dienstbier | 28. Věra Roubalová              | 45. Jan Urban        |
| 12. Jan Zeno Dus                   | 29. František Rudl              | 46. Jiří Vančura     |
| 13. Přemysl Fialka                 | 30. Jan Ruml                    | 47. Zdeněk Vašíček   |
| 14. Karel Freund                   | 31. Jan Schneider               | 48. Tomáš Vrba       |
| 15. Jiří Gruntorád                 | 32. Vojtěch Sedláček            | 49. Václav Žák       |
| 16. Cựu Tổng thống Václav Havel    | 33. Giáo sĩ Do Thái Karol Sidon | 50 (78). Jan Zvěřina |
| 17. Nhà Phật học Jiří Holba        | 34. Cựu Bộ trưởng Jan Sokol     |                      |

### 50 Dân biểu Hoa Kỳ (30 May 2006)

79-128 :

- |                            |                            |                         |
|----------------------------|----------------------------|-------------------------|
| 1 (79). DB Loretta Sanchez | 2. DB Tom Davis            | 3. DB Chris Smith       |
| 4. DB Zoe Lofgren          | 5. DB Major Owens          | 6. DB Linda Sanchez     |
| 7. DB Shelley Berkley      | 8. DB Carolyn McCarthy     | 9. DB Grace Napolitano  |
| 10. DB Jim Matheson        | 11. DB Charles A. Gonzalez | 12. DB Dan Boren        |
| 13. DB Ed Case             | 14. DB Allen Boyd          | 15. DB Alan B. Mollohan |
| 16. DB Mike Thompson       | 17. DB Ellen Tauscher      | 18. DB Gene Taylor      |
| 19. DB Nita Lowey          | 20. DB Ed Pastor           | 21. DB Charlie Melancon |
| 22. DB Bud Cramer          | 23. DB Ron Kind            | 24. DB Ben Chandler     |
| 25. DB Mike Ross           | 26. DB Mike Doyle          | 27. DB Leonard Boswell  |
| 28. DB Alcee Hastings      | 29. DB Brad Sherman        | 30. DB Dennis Cardoza   |
| 31. DB Ted Strickland      | 32. DB Sherrod Brown       | 33. DB Jan Schakowsky   |
| 34. DB Carolyn Maloney     | 35. DB Chris Van Hollen    | 36. DB Maurice Hinchey  |
| 37. DB Gary Ackerman       | 38. DB Raúl Grijalva       | 39. DB Kendrick Meek    |

- |                         |                       |                        |
|-------------------------|-----------------------|------------------------|
| 40. DB Hilda Solis      | 41. DB Tim Ryan       | 42. DB Benjamin Cardin |
| 43. DB Al Green         | 44. DB Mike Honda     | 45. DB Tammy Baldwin   |
| 46. DB Adam Schiff      | 47. DB Dan Burton     | 48. DB Susan Davis     |
| 49. DB Michael Mc Nulty | 50 (128). DB Ed Royce |                        |

## 5 Chính khách Liên Hội Việt – Canada vận động

Ngày tự do, dân chủ cho Việt Nam tại Quốc Hội Canada 21 Jun 2006

**129-133 :**

- 1 (129). Bà **Meili Faille** (Bloc Québécois [Khối Québécois], Vaudreuil - Soulanges, Québec)
2. **Alan Tonks** (Liberal [Đảng Tự Do], York South - Weston, Ontario)
3. **Derek Lee** (Scarborough - Rouge River, Ontario)
4. **Paul Dewar** (NDP [Đảng Tân Dân Chủ], Ottawa Centre, Ontario)
- 5 (133). **Rob Anders** (Conservative [Đảng Bảo Thủ] Calgary West, Alberta)

## 34 - 39 Dân biểu – Thượng Nghị sĩ Australia đã đồng ký tên ủng hộ 8406

tại Trụ sở Quốc hội Australia - 6 Dec 2006 & trước đó (\*)

**134-172 :**

- 1 (134) - The Hon. **Bruce Baird** MP, Federal Member for Cook, Liberal Party of Australia.
- 2- Senator **Andrew Bartlett**, Deputy Leader of Australian Democrats, Senator for Queensland.
- 3- **Kerry Bartlett**, Federal Member for Macquarie, Liberal Party of Australia.
- 4- **Sharon Bird** MP, Federal Member for Cunningham, Australian Labor Party .
- 5- **Chris Bowen** MP, Federal Member for Prospect, Australian Labor Party (**Người Điều phối**).
- 6- Senator **Bob Brown**, Senator for Tasmania, The Greens, Australia.
- 7- **Anna Burke** MP, Federal Member for Chisholm, Australian Labor Party.
- 8- The Hon. **Alan Cadman** MP, Federal Member for Mitchell, Liberal Party of Australia.
- 9- **Robert Mc Clelland**, Federal Member for Barton, Australian Labor Party.
- 10- **Brendan O'Connor** MP, Federal Member for Gorton, Australian Labor Party.
- 11- The Hon. **Simon Crean** MP, Shadow Minister for Regional Development, Federal Member for Hotham, Australian Labor Party.
- 12- **Michael Danby** MP, Federal Member for Melbourne Ports, Australian Labor Party.
- 13- **Annette Ellis** MP, Federal Member for Canberra, Australian Labor Party.
- 14- **Laurie Ferguson** MP, Shadow Minister for Consumer Affairs Population Health and Health Regulation, Federal Member for Reid, Australian Labor Party, (\* from 8 July 2006).
- 15- **Peter Garrett** MP, Federal Member for Maroubra, Australian Labor Party.
- 16- **Sharon Grierson** MP, Federal Member for Newcastle, Australian Labor Party.
- 17- **Michael Hatton** MP, Federal Member for Blaxland, Australian Labor Party,  
(\* from 8 July 2006).
- 18- **Chris Hayes** MP, Federal Member, Australian Labor Party.
- 19- Senator **Gary Humphries**, Senator for Australian Capital Territories, Liberal Party of Australia, (\* from 15 May 2006).
- 20- Senator **Annette Hurley**, Senator for South Australia, Australian Labor Party.
- 21- **Julia Irwin** MP, Federal Member for Fowler, Australian Labor Party.
- 22- **Michael Keenan** MP, Federal Member for Stirling, Liberal Party of Australia.
- 23- Senator **Linda Kirk**, Senator for South Australia, Australian Labor Party.
- 24- Senator **Kate Lundy**, Shadow Minister for Sport and Recreation, Senator for Australian Capital Territory, Australian Labor Party.
- 25- Senator **Claire Moore**, Senator for Queensland, Australian Labor Party.
- 26- Senator **Kerry Nettle**, Senator for New South Wales, The Greens, Australia.
- 27- **Julie Owens** MP, Federal Member for Parramatta, Australian Labor Party.
- 28- Senator **Marise Payne**, Senator for New South Wales, Liberal Party of Australia.
- 29- **Bernie Ripoll** MP, Federal Member for Oxley, Australian Labor Party,  
(\* from 19 May 2006).

- 30- **Nicola Roxon** MP, Federal Member for Gellibrand, Australian Labor Party.  
 31- Senator **Glenn Sterle**, Senator for Western Australia, Australian Labor Party.  
 32- **Lindsay Tanner** MP, Shadow Minister for Finance, Federal Member for Melbourne, Australian Labor Party, (\* from 26 Sep 2006).  
 33- Senator **Concetta Fierravanti-Wells**, Senator for New South Wales, Liberal Party of Australia.  
 34- Senator **Penny Wong**, South Australia, Australian Labor Party.

(\* ) 5 Vị Senators & Congressmen này đã ủng hộ từ 15 May 2006 và sau đó.

\*\*\* Ngoài ra, 5 Chính khách Australia hoặc đang sống tại Australia sau đây đã ủng hộ từ tháng 5-2006 ; và có Vị đã thăm một số CHIẾN SĨ Dân chủ Hòa bình 8406 tại Việt Nam :

- 35- Congressman **Luke Donnellan**, Victoria, Australia (May 2006).  
 36- Congressman **Michael Hatton**, Labour Party, Federal Member (8 Jul 2006).  
 37- Congressman **David Clarke**, Đảng Tự Do Quốc Hội NSW, Australia (8 Jul & 6 Sep 2006).  
 38- Shadow Minister **Ray Halligan**, Western Australia (24 Jul 2006).  
 39 (172)- Mr. **Jack Lace**, President of Australian Veteran Association (24 Nov 2006).

\* \* \*

*Khối 8406 chúng tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các Chính khách Quốc tế, tất cả các Nhân sĩ và Đồng bào Việt Nam - kính xin Quý Vị rộng lòng thông cảm vì chắc chắn chúng tôi đã thiếu sót không thống kê đầy đủ được- đã nhanh chóng hỗ trợ Tuyên ngôn 8406 bằng nhiều cách thức rất phong phú và hi vọng đạt nhiều hiệu quả.*

**Công bố tại Việt Nam, lần đầu ngày 8-4-2006 và lần thứ 12 ngày 8-12-2006 dịp kỷ niệm 8 tháng Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006 (TN 8406)**

**Đại diện lâm thời Khối 8406  
 gồm 2.134 CSDCHB & hàng vạn Công dân quốc nội & hải ngoại :  
 Đỗ Nam Hải, Kỹ sư, Sài Gòn.  
 Trần Anh Kim, Cựu Sĩ quan, Thái Bình.  
 Nguyễn Văn Lý, Linh mục Công giáo, Huế.**

## **II - Khối 8406 tuyên bố 10 điều kiện cơ bản thiết yếu để cuộc Bầu cử Quốc hội 2007 Đa đảng Tự do Dân chủ thực sự khởi bị toàn Dân Việt Nam đồng loạt tẩy chay**



Việt Nam, ngày 20 - 6 - 2006  
 & ngày 08 - 12 - 2006

**Điều 4** Hiến pháp Nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 1992 đã quy định cách rất độc đoán và hoàn toàn mất dân chủ như sau : “Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN), đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả Dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Vậy để có thể có cuộc bầu cử Quốc hội 2007 Đa đảng Tự do Dân chủ thực sự, ngay từ bây giờ sinh hoạt chính trị Việt Nam phải có 10 điều kiện cơ bản thiết yếu không thể thiếu sau đây :

- 1- Quốc hội khoá 11 đương nhiệm do ĐCSVN dựng nên này phải công khai chính thức huỷ bỏ điều 4 rất độc đoán và hoàn toàn mất dân chủ của Hiến pháp trên đây.**
- 2- Nếu ĐCSVN thực tâm chấp nhận đa đảng đúng nghĩa, thì Quốc hội đương nhiệm phải thành lập ngay Hội đồng chuẩn bị Bầu cử Quốc hội đa đảng chân chính đầu tiên. Hội đồng này phải**

biên soạn và công bố *Luật về Đảng phái độc lập, Luật về Ứng cử, Bầu cử tự do dân chủ thực sự, Luật về Tự do Thông tin Ngôn luận, Tự do Báo chí, Luật về phát thanh, truyền hình phi đảng phái...*

**3- Các Đảng phái dân chủ này phải có Văn phòng, Trụ sở rõ ràng ; được công khai đi lại tự do và an toàn để phát triển lực lượng ; phải có các Cơ quan thông tin ngôn luận tự do độc lập,** không bị Nhà Cầm quyền đương quyền khống chế, đàn áp, tịch thu, phạt tiền,... Nghĩa là phải có Luật Tự do Báo chí, Tự do Lập hội thật rõ ràng và công bằng trước khi có cuộc tranh cử.

**4- Các nhà đấu tranh cho tự do dân chủ, tự do tôn giáo phải được thả khỏi tù, hết bị quản chế và không còn bị khống chế - hoặc bị cấm sử dụng mà không tuyên bố - điện thư, điện thoại, Internet vì những lý do mơ hồ, vu vơ . Toàn Dân không còn bị khống chế và bị đe dọa phạt tiền rất nặng về tự do thông tin bởi Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06-6-2006 của Nhà cầm quyền CSVN vì Nghị định này ngang nhiên vi phạm điều 19 Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị được Liên Hiệp Quốc biểu quyết năm 1966, mà Việt Nam đã xin tham gia năm 1982 : “1- Mọi người đều có quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp vào. 2- Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình”.**

**5- Các Đảng phái dân chủ phải được quy định thời gian và số lần xuất hiện để phát biểu và vận động trên đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông công luận ngang bằng với ĐCSVN.** Nghĩa là trước khi bầu cử đa đảng tự do dân chủ chân chính, các cơ quan truyền thông công luận phải được phi đảng phái hóa, để phục vụ tất cả mọi đảng phái công bằng vô tư như nhau.

**6- Các đảng phái tham gia tranh cử phải được quyền tự do đưa ra các ứng cử viên cách bình đẳng.** Các hội đoàn thuộc Mặt trận Tổ quốc VN - cơ quan vệ tinh nô bộc của ĐCSVN - như Đoàn Thanh niên CS HCM, Hội Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Hội Nông dân, Ủy ban Đoàn kết của các Tôn giáo,... không được đưa người ra ứng cử để chia phiếu hoặc giành phiếu cho ĐCSVN cách trá hình xảo quyệt.

**7- ĐCSVN không được lạm dụng các phương tiện sẵn có của một Nhà nước mà mình đang khuynh loát để chiếm lợi thế cho mình** trong việc tranh cử, như sử dụng công quỹ, công sở, công xa, như độc chiếm các đài truyền thanh - truyền hình và cả hệ thống báo chí không lồ (hơn 600 tờ báo đủ loại) mà mình đã tạo lập... Nghĩa là, trước khi bầu cử đa đảng tự do dân chủ thực sự, ĐCSVN phải từ bỏ các lợi thế của một siêu quyền lực điều khiển một Nhà nước tay sai như 60 năm qua mà người Dân nào cũng đều nhận thấy, không được tiếp tục xảo trá che mắt Dân như thế nữa.

**8- Hai lực lượng Công An và Quân đội chỉ làm nhiệm vụ Bảo vệ An ninh Tổ quốc và toàn Dân, không phục vụ riêng một đảng, một tổ chức nào.** Các đảng viên của bất cứ đảng chính trị nào đang phục vụ trong 2 lực lượng ấy, phải đặt ích lợi Tổ quốc và Dân tộc lên trên ích lợi cục bộ của đảng mình.

**9- Các Cử tri phải được tự do tiếp cận tất cả các đảng phái** để tìm hiểu, lựa chọn, không máy may chịu bất cứ một mua chuộc, hù dọa, hay áp lực nhỏ nào, đặc biệt từ phía ĐCSVN.

**10- Sau cùng bên cạnh Ủy ban bầu cử phải có một Ủy ban Quốc tế giám sát bầu cử và kiểm phiếu** cách công minh khoa học, theo các tiêu chuẩn dân chủ văn minh đã được Liên Hiệp Quốc thừa nhận, để chứng tỏ cuộc bầu cử Quốc hội 2007 là **một cuộc cạnh tranh chính trị công bằng, lành mạnh, đáng Quốc tế thừa nhận và toàn dân thỏa lòng.**

**Khởi 8406, các Đảng phái dân chủ chân chính và toàn Dân Việt Nam phải kiên trì tẩy chay bất cứ cuộc Bầu cử dân chủ giả hiệu nào dù độc đảng hay đa đảng, cho đến khi thực sự**

*có đủ 10 điều kiện cơ bản thiết yếu nêu trên. Vì nếu thiếu một trong 10 điều kiện ấy thì chưa thể có Bầu cử dân chủ chân chính như đã từng xảy ra tại Việt Nam thời 1945-1988.*

Công bố tại Việt Nam, ngày 20-6-2006 & ngày 8-12-2006

Đại diện lâm thời Khối 8406

gồm hàng vạn CSDCHB quốc nội & hải ngoại :

Đỗ Nam Hải, Kỹ sư, Sài Gòn

Trần Anh Kim, Cựu Sĩ quan, Thái Bình

Nguyễn Văn Lý, Linh mục Công giáo, Huế

### III. TIẾN TRÌNH DÂN CHỦ HÓA VIỆT NAM GỒM 4 GIAI ĐOẠN & 8 BƯỚC DO KHỐI 8406 CÔNG BỐ

Việt Nam, ngày 22 - 8 - 2006 & ngày 08 - 12 - 2006

#### GIAI ĐOẠN I

#### THỰC HIỆN QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN, TỰ DO BÁO CHÍ ĐẶT NỀN TẢNG CHO CÁC NHÂN QUYỀN & DÂN QUYỀN KHÁC

**1- Bước 1 :** Từ vài chục năm nay, nhiều Công dân Việt Nam, kể cả nhiều đảng viên đảng Cộng sản Việt Nam, cũng như các nhà đấu tranh dân chủ, đã lên tiếng - bằng nhiều cách - mạnh mẽ đòi nhân quyền, dân chủ, tự do, tự do thông tin ngôn luận, tự do thành lập công đoàn, hội đoàn, đảng phái, tự do tôn giáo,...cho toàn Dân. Ngày 20-2-2006, 4 Linh mục công bố *Lời Kêu Gọi Cho Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận “Chúng Ta Không Sợ Hãi Nữa. Chúng Tôi Phải Biết Sự Thật”*, thì đến ngày 23-2-2006 lần đầu tiên hàng trăm Công dân quốc nội Việt Nam đã đồng loạt ký tên vào bản *Tuyên Bố về Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận của người Dân Việt Nam*.

**2- Bước 2 :** Ngày 8-4-2006, *Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006* được long trọng công bố trước Quốc dân Việt Nam và Cộng đồng Quốc tế. Trên cơ sở Tuyên ngôn ấy, Khối 8406 được hình thành, ngày càng phát triển nhanh chóng và được Đồng bào quốc nội, hải ngoại cũng như Cộng đồng Quốc tế ủng hộ mạnh mẽ.

- Ngày 15-4-2006, *Bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận* ra số đầu tiên đồng loạt tại nhiều thành phố ở Việt Nam.

- Ngày 15-8-2006, *Đặc san Tự Do Dân Chủ* quyết tâm ra số đầu tiên tại Hà Nội.

- Tăng cường đấu tranh để toàn Dân Việt Nam tự giành lại quyền Tự do Thông tin Ngôn luận đã bị mất hẳn dưới chế độ Cộng sản Việt Nam từ hơn 50 năm qua ; khuyến khích các Cá nhân, Tổ chức mạnh dạn công khai sử dụng báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng phổ cập khác ; nỗ lực để các tài liệu thông tin được bày bán công khai trong các sạp báo - tiệm sách.

#### GIAI ĐOẠN II

#### PHỤC HOẠT, THÀNH LẬP & PHÁT TRIỂN CÁC CHÍNH ĐẢNG DÂN CHỦ KHÔNG CỘNG SẢN.

**3- Bước 3 :** Không kể các Chính đảng Dân chủ không Cộng sản từ lâu đã âm thầm hoạt động ngay tại Việt Nam, sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh cho nhân quyền, dân quyền, dân chủ trong Nước và sự ra đời của Khối 8406 đã thúc đẩy một số các Đảng Dân chủ không Cộng sản phục hoạt và các Đảng Dân chủ không Cộng sản khác lần lượt công khai xuất hiện với trụ sở, văn phòng, cơ quan ngôn luận và các phương tiện truyền thông đại chúng bình thường khác.

**4- Bước 4 :** Các Chính đảng phục hoạt và các Chính đảng mới được thành lập đưa ra cương lĩnh, đường lối, mục tiêu của mình với Quốc dân, thu phục Quần chúng ủng hộ, kết nạp đảng viên, gây dựng cơ sở, phát triển và kiện toàn tổ chức. **Khối 8406 sẽ chấm dứt hoạt động và nhường bước cho các Chính đảng.**

### **GIAI ĐOẠN III**

#### **SOẠN THẢO HIẾN PHÁP MỚI & TRUNG CẦU Ý DÂN.**

**5- Bước 5 :** Các Chính Đảng tập hợp thành **một hoặc nhiều Liên minh** đồng loạt cùng gây sức ép lên Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam để **thành lập Hội đồng soạn thảo Hiến pháp Tạm Thời** gồm Đại diện của tất cả các Chính đảng, các Tổ chức xã hội và các Tôn giáo nào muốn cử Đại diện tham gia.

**6- Bước 6 :** Đưa Dự thảo Hiến Pháp Mới ra trưng cầu ý Dân và công bố Hiến Pháp Mới Tạm Thời.

### **GIAI ĐOẠN IV**

#### **HOÀN TẤT TIỀN TRÌNH DÂN CHỦ HÓA VIỆT NAM.**

**7- Bước 7 :** Thành lập Hội đồng thi hành Hiến Pháp Mới Tạm Thời đã được toàn Dân đồng thuận. Thành lập Hội đồng Tổ chức Bầu Cử Quốc Hội Dân Chủ Khoá I, gồm các Ủy ban : Ủy ban biên soạn Luật Bầu cử, Ủy ban Tổ chức các Chính đảng đăng ký ứng cử viên, Ủy ban Tổ chức bầu cử, kiểm phiếu, Ủy ban Quốc tế giám sát,...Tiến hành cuộc bầu cử Quốc hội công bằng, tự do, văn minh khoá I.

**8- Bước 8 :** Quốc Hội đầu tiên họp để thông qua Hiến Pháp Chính Thức, chọn Quốc hiệu, Quốc huy, Quốc kỳ, Quốc ca,... ; đưa Hiến Pháp đi vào cuộc sống của toàn Dân.

Công bố tại Việt Nam, 22-8-2006 & 8-12-2006

**Đại diện lâm thời Khối 8406**

**gồm hàng vạn Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình quốc nội & hải ngoại :**

**Đỗ Nam Hải, Kỹ sư, Sài Gòn.**

**Trần Anh Kim, Cựu Sĩ quan, Thái Bình.**

**Nguyễn Văn Lý, Linh mục Công giáo, Huế.**